

Nga Sơn, ngày 01 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Ngăn ngừa và hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2018

Thực hiện kế hoạch số 45/KH-SLĐTBXH ngày 07/5/2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bị bạo hành hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện.
- 90% trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bị xâm hại được phát hiện và can thiệp kịp thời.
- 100% tỷ lệ trẻ em được phát hiện bị xâm hại tình dục, bị bạo lực được can thiệp, trợ giúp và hỗ trợ kịp thời.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, phát huy tính chủ động của mỗi địa phương trong việc phòng ngừa, can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm cho gia đình, cộng đồng và toàn xã hội về công tác bảo vệ trẻ em nhằm ngăn ngừa, giảm dần và tiến tới giảm cơ bản tình trạng trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.
- Nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đồng thời tăng cường phối hợp với các ban ngành, tổ chức đoàn thể trong việc xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp, hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.
- Phát huy vai trò của trẻ em trong việc thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em và làm tròn bổn phận của trẻ em theo quy định của pháp luật. Tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các hoạt động khác phù hợp với độ tuổi.

II. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt gồm các bước: tiếp nhận thông tin; kiểm tra, đánh giá nguy cơ sơ bộ; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong tình trạng khẩn cấp; thu thập thông tin, xác minh và đánh giá nguy cơ cụ thể đối với trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục; xây dựng và thông qua kế hoạch can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình

dục; thực hiện hoạt động can thiệp, trợ giúp. Rà soát, đánh giá nguy cơ sau can thiệp, trợ giúp, hỗ trợ và báo cáo kết quả can thiệp, trợ giúp.

2. Trẻ em bị bạo lực là nạn nhân của một trong các hành vi: Lăng nhục, chửi mắng, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý, gây tổn thương về tinh thần, ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em; Hành hạ, ngược đãi, đánh đập hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của trẻ em; Đối xử tồi tệ, bắt nhặt ăn, nhặt uống, bắt chịu rét, mặc rách, không cho hoặc hạn chế vệ sinh cá nhân; bắt làm những việc trái với đạo đức xã hội; cưỡng ép trẻ em lao động quá sức, quá thời gian quy định, làm công việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với chất độc hại và những công việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm. Trẻ em bị xâm hại tình dục là nạn nhân của một trong các hành vi: Dâm ô, giao cấu, cưỡng dâm, hiếp dâm.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa xâm hại, bạo lực trẻ em

- Đầu mạnh các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức như: Tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, tờ rơi, áp phích và các bản tin, phóng sự trên phương tiện thông tin đại chúng như đài truyền thanh các xã, thị trấn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho gia đình và trẻ em trong phòng ngừa xâm hại, bạo lực trẻ em, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các vấn đề có liên quan.

- Tăng cường kiến thức và nâng cao nhận thức của các cơ quan, chính quyền, đoàn thể trong việc phòng ngừa xâm hại, bạo lực, ngược đãi trẻ em.

- Tăng cường truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em đầu số (111) để tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em.

- Triển khai, lồng ghép trong Tháng hành động vì trẻ em, Hội thi với các chủ đề liên quan đến các nội dung phòng, chống bạo lực trẻ em; xâm hại trẻ em...

2. Nâng cao năng lực cho lãnh đạo, đội ngũ cán bộ và cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp

- Phát hành các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền công tác phòng ngừa xâm hại tình dục, bạo lực, ngược đãi trẻ em cho cha mẹ, các thành viên gia đình, giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người trực tiếp làm việc với trẻ em.

- Tập huấn trang bị kỹ năng tuyên truyền về chính sách, pháp luật; nâng cao năng lực về quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục, bạo lực, ngược đãi cho cán bộ phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và cán bộ đoàn thể.

- Tổ chức hội thảo định hướng và hỗ trợ địa phương xây dựng kế hoạch phòng ngừa và giải quyết tình trạng xâm hại tình dục, bạo lực, ngược đãi trẻ em.

3. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, chăm sóc trẻ em là nạn nhân bị xâm hại tình dục, bạo lực, bóc lột và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Rà soát, thu thập thông tin, số liệu về trẻ em bị xâm hại tình dục, bạo lực, ngược đãi ở địa phương. Thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực, ngược đãi. Tạo điều kiện cho các trẻ em là nạn nhân bị xâm hại tình dục, bị bạo lực ngược đãi được tư vấn, được thăm khám chữa trị, chăm sóc sức khoẻ, được tạo việc làm, có thu nhập ổn định cuộc sống, nhằm giảm nhẹ vết thương tâm hồn của các em.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực, ngược đãi.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm hại, bóc lột trẻ em; kịp thời xác minh, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc giải quyết, xử lý các vấn đề, vụ việc xâm hại trẻ em phức tạp mà xã hội, cộng đồng dân cư quan tâm.

IV. KINH PHÍ VÀ ĐỊNH MỨC CHI

1. Kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2018 - 2020 được giao năm 2018.

2. Mức chi

Thực hiện theo Thông tư 98/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020. Đối tượng hỗ trợ là trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Cụ thể như sau:

2.1. Chi hỗ trợ trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trong thời gian lưu trú tạm thời tại địa điểm lưu trú:

- Lập hồ sơ đối tượng: 45.000 đồng/hồ sơ (bao gồm cả ảnh);

- Hỗ trợ tiền ăn cho đối tượng được tiếp nhận, chăm sóc tại địa điểm tạm lánh: 70.000 đồng/người/ngày (chi theo số ngày thực tế, không quá 30 ngày có xác nhận của địa phương).

- Hỗ trợ cho cán bộ co sở được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý cho đối tượng: 15.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn nhưng tối đa 600.000 đồng/cán bộ/tháng;

- Mua tài liệu hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc đối tượng: Tối đa 500.000 đồng/đối tượng hoặc nhóm đối tượng (trong trường hợp có nhiều đối tượng cùng nhóm trợ giúp);

- Mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: Tối đa 700.000 đồng/đối tượng;

- Chi phí khám, mua thuốc để chữa bệnh thông thường trong thời gian lưu trú tại địa điểm tạm lưu trú: 500.000 đồng/đối tượng;

2.2. Chi phí đưa đón tượng lén tuyến trên đón với trường hợp phải can thiệp, trợ giúp vượt khả năng của cộng đồng, về cơ sở trợ giúp xã hội, về gia đình hoặc đến trung tâm trợ giúp pháp lý.

- Hỗ trợ tiền ăn cho đón tượng trong thời gian trên đường: Mức hỗ trợ 70.000 đồng/đón tượng/ngày, không quá 03 ngày;

- Hỗ trợ tiền tàu xe cho đón tượng hoặc chi phí thuê phương tiện vận chuyển: Mức chi theo giá phương tiện công cộng phổ thông áp dụng tại địa phương. Trường hợp bỏ trí bằng phương tiện của cơ quan, đơn vị mức hỗ trợ bằng 0,2 lít xăng/km tính theo số km thực tế và giá xăng tại thời điểm vận chuyển. Trường hợp thuê xe bên ngoài thì giá thuê xe theo hợp đồng thỏa thuận, phù hợp với giá cả trên địa bàn tại thời điểm thuê.

- Chi hỗ trợ cho người đưa trẻ em cần bảo vệ khẩn cấp: Hỗ trợ tiền ăn 70.000 đồng/người/ngày, không quá 03 ngày và tối đa không quá 02 người; hỗ trợ chi phí đi lại (đi và về, tối đa không quá 02 người, mức chi theo giá phương tiện công cộng áp dụng tại địa phương hoặc 0,2 lit xăng/km tính theo số km thực tế và giá xăng tại thời điểm đi (*trong trường hợp tự túc phương tiện*).

V. THỦ TỤC, HỒ SƠ THANH QUYẾT TOÁN

- Đơn đề nghị chi hỗ trợ cho trẻ em bị xâm hại tình dục, bị bạo lực có xác nhận của Trưởng thôn/bản/xóm/phố và UBND xã, phường, thị trấn

- Hồ sơ trẻ em có xác nhận của cơ quan, đơn vị lập hồ sơ.

- Tờ tường trình hoặc báo cáo vụ việc có xác nhận của địa phương (*kèm theo mẫu số 01/NĐ số 56/2017/NĐ-CP*).

- Kế hoạch can thiệp hỗ trợ trẻ (*theo mẫu số 04/NĐ số 56/2017/NĐ-CP*)

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

(*Kèm theo các chứng từ có liên quan như danh sách người tư vấn, người đưa trẻ đi bảo vệ khẩn cấp (nếu có), HD tài chính mua các dụng cụ, thuốc men, bảng kê số ngày lưu trú, số km đi...*)

* **Lưu ý:** Chỉ thanh quyết toán khi có các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được can thiệp theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện các loại hình dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Phối hợp với Đài Truyền thanh cấp huyện, Loa phát thanh cấp xã, thị trấn tuyên truyền về công tác phòng ngừa xâm hại tình dục, bạo lực, ngược đãi trẻ em

- Tổng hợp hồ sơ, đề nghị hỗ trợ cho trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ trẻ em ở 3 cấp độ (*phòng ngừa, can thiệp và trợ giúp*).

- Định kỳ thực hiện báo cáo 06 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình thực hiện kế hoạch về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cá nhân, gia đình và cộng đồng phát hiện, cung cấp thông tin về trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi..

- Tiến hành thu thập thông tin theo quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi trên địa bàn (nếu có).

- Hình thành mạng lưới cộng tác viên người lớn; điểm tư vấn trợ giúp trẻ em ở cộng đồng, trường học trên địa bàn để làm công tác tư vấn, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi hoặc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Huy động nguồn lực, đáp ứng tối đa việc thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp trẻ em nhằm giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ trong trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Định kỳ phát thanh về công tác phòng ngừa trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi trên loa phát thanh cấp xã.

- Lập hồ sơ can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện công tác can thiệp, trợ giúp trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực, ngược đãi trên địa bàn và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2018, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, số ĐT: 0237.3872.727*) để phối hợp, giải quyết./W

Noi nhận:

- TTHU, TTHĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/c);
- UBND các xã, thị trấn (T/h);
- Lưu: VT, LĐTBXH (35b).

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết